

**DANH MỤC VĂN BẢN QUY PHẠM PHÁP LUẬT CỦA HĐND, UBND THÀNH PHỐ HÀ NỘI
HẾT HIỆU LỰC MỘT PHẦN NĂM 2024**

(Ban hành kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày tháng 01 năm 2025 của Chủ tịch UBND thành phố Hà Nội)

STT	Tên loại văn bản	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản; tên gọi của văn bản	Nội dung, quy định hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Lý do hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Ngày hết hiệu lực, ngưng hiệu lực
NGHỊ QUYẾT: 06 VĂN BẢN					
1.	Nghị quyết	03/2017/NQ-HĐND ngày 03/07/2017 của HĐND thành phố Về việc quy định một số nội dung, mức chi thuộc thẩm quyền của Hội đồng nhân dân Thành phố	Phụ lục 07	Được thay thế bởi Nghị quyết số 01/2024/NQ-HĐND ngày 29/03/2024 của của HĐND thành phố Hà Nội về việc quy định mức phân bổ kinh phí bảo đảm cho công tác xây dựng văn bản quy phạm pháp luật và hoàn thiện hệ thống pháp luật; quy định mức chi bảo đảm cho công tác kiểm tra, xử lý, rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật trên địa bàn thành phố Hà Nội	10/4/2024
2.	Nghị quyết	21/2023/NQ-HĐND ngày 08/12/2023 của HĐND thành phố Hà Nội quy định số lượng,	Điều 1	Bị thay thế bởi Nghị quyết số 12/2024 /NQ-HĐND ngày 1/7/2024 của của HĐND thành phố Hà	11/7/2024

STT	Tên loại văn bản	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản; tên gọi của văn bản	Nội dung, quy định hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Lý do hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Ngày hết hiệu lực, ngưng hiệu lực
		phụ cấp thường xuyên đối với Công an xã bán chuyên trách được bố trí ở thôn tham gia bảo đảm an ninh, trật tự ở cơ sở; mức chi hỗ trợ thôi việc đối với Công an xã bán chuyên trách nghỉ công tác mà không bố trí sắp xếp được công tác khác hoặc không tiếp tục tham gia bảo đảm an ninh, trật tự ở cơ sở trên địa bàn thành phố Hà Nội		Nội quy định tiêu chí thành lập và số lượng thành viên Tổ bảo vệ an ninh, trật tự; nội dung, mức chi hỗ trợ đối với người tham gia Lực lượng bảo vệ an ninh trật tự ở cơ sở trên địa bàn Thành phố.	
3.	Nghị quyết	16/2021/NQ-HĐND ngày 08/12/2021 của HĐND thành phố Hà Nội Về việc quy định một số nội dung và mức chi thuộc thẩm quyền của Hội đồng nhân dân thành phố Hà Nội	Phụ lục số 02	Bị thay thế bởi Nghị quyết số 12/2024 /NQ-HĐND ngày 1/7/2024 của HĐND thành phố Hà Nội Quy định tiêu chí thành lập và số lượng thành viên Tổ bảo vệ an ninh, trật tự; nội dung, mức chi hỗ trợ đối với người tham gia Lực lượng bảo vệ an ninh	11/7/2024

STT	Tên loại văn bản	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản; tên gọi của văn bản	Nội dung, quy định hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Lý do hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Ngày hết hiệu lực, ngưng hiệu lực
				trật tự ở cơ sở trên địa bàn Thành phố.	
4.	Nghị quyết	03/2019/NQ-HĐND ngày 08/07/2019 của HĐND Thành phố Về việc quy định một số nội dung, mức chi thuộc thẩm quyền của Hội đồng nhân dân Thành phố	Phụ lục 01	Bị thay thế bởi Nghị quyết số 17/2024/NQ-HĐND ngày 2/7/2024 của HĐND Thành phố Hà Nội Về việc quy định mức chi cho công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, chuẩn tiếp cận pháp luật và hòa giải ở cơ sở trên địa bàn thành phố Hà Nội	12/7/2024
			Phụ lục 02	Bị thay thế bởi Nghị quyết số 37/2024/NQ-HĐND ngày 10/12/2024 của HĐND thành phố Hà Nội về việc Quy định một số nội dung, mức chi về hoạt động đối ngoại của thành phố Hà Nội	01/1/2025
5.	Nghị quyết	06/2023/NQ-HĐND ngày 04/07/2023 của HĐND thành phố Hà Nội Về việc quy định một số nội dung chi và mức chi thuộc thẩm	Phụ lục 04	Bị thay thế bởi Nghị quyết số 37/2024/NQ-HĐND ngày 10/12/2024 của HĐND thành phố Hà Nội về việc Quy định một số nội dung, mức chi về	01/1/2025

STT	Tên loại văn bản	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản; tên gọi của văn bản	Nội dung, quy định hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Lý do hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Ngày hết hiệu lực, ngưng hiệu lực
		quyền của Hội đồng nhân dân thành phố Hà Nội		hoạt động đối ngoại của thành phố Hà Nội	
6.	Nghị quyết	04/2024/NQ-HĐND ngày 29/03/2024 của HĐND thành phố Hà Nội Quy định hỗ trợ đối với công tác bảo vệ, chăm sóc sức khỏe cán bộ thành phố Hà Nội	Điểm c Khoản 2 Điều 2	Được sửa đổi bởi Nghị quyết số 45/2024/NQ-HĐND ngày 10/12/2024 của HĐND thành phố Hà Nội Quy định giá cụ thể dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh tại các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh của Nhà nước thuộc thành phố Hà Nội quản lý	20/12/2024
QUYẾT ĐỊNH: 06 VĂN BẢN					
7.	Quyết định	05/2021/QĐ-UBND ngày 1/4/2021 của UBND thành phố Hà Nội được sửa đổi, bổ sung tại Quyết định số 30/2021/QĐ-UBND ngày 21/12/2021 của Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội	- Khoản 1 Điều 1 - Điểm d khoản 2 Điều 16 - Sửa đổi, bổ sung cụm từ "... phòng chuyên môn thuộc Sở khoa học và Công nghệ..." tại điểm b khoản 1, khoản 2 Điều 17 và điểm b khoản 1 Điều 18 thành "... phòng chuyên môn, đơn vị thuộc Sở Khoa học và	Được sửa đổi bởi Quyết định số 13/2024/QĐ-UBND ngày 15/02/2024 của UBND thành phố Hà Nội sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy chế quản lý các nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp Thành phố ban hành kèm theo	25/2/2024

STT	Tên loại văn bản	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản; tên gọi của văn bản	Nội dung, quy định hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Lý do hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Ngày hết hiệu lực, ngưng hiệu lực
			Công nghệ...”.	Quyết định số 05/2021/QĐ-UBND ngày 1/4/2021 của Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội được sửa đổi, bổ sung tại Quyết định số 30/2021/QĐ-UBND ngày 21/12/2021 của Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội	
8.	Quyết định	01/2023/QĐ-UBND ngày 03/01/2023 của UBND thành phố Hà Nội về việc quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của ban quản lý các khu công nghiệp và chế xuất Hà Nội	<p>- Nội dung “Cấp, cấp lại, gia hạn, thu hồi Giấy phép lao động và xác nhận người lao động nước ngoài không thuộc diện cấp giấy phép lao động cho người nước ngoài làm việc trong khu công nghiệp” và cụm từ “tiếp nhận báo cáo tình hình sử dụng người lao động nước ngoài,” quy định tại điểm đ, khoản 2, Điều 2</p> <p>- Nội dung “tiếp nhận báo cáo giải trình của doanh nghiệp trong khu công nghiệp về nhu cầu sử dụng người nước ngoài đối với từng vị trí công việc mà</p>	Bị bãi bỏ bởi Quyết định số 29/2024/QĐ-UBND ngày 06/05/2024 của UBND thành phố Hà Nội về việc bãi bỏ một số nội dung tại Quyết định số 01/2023/QĐ-UBND ngày 03/01/2023 của Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội về việc quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Ban Quản lý các khu công nghiệp và chế xuất Hà Nội	16/05/2024

STT	Tên loại văn bản	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản; tên gọi của văn bản	Nội dung, quy định hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Lý do hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Ngày hết hiệu lực, ngưng hiệu lực
			người Việt Nam chưa đáp ứng được” quy định tại điểm c, khoản 3, Điều 2		
9.	Quyết định	38/2022/QĐ-UBND ngày 27/10/2022 của UBND thành phố Hà Nội ban hành quy trình, định mức kinh tế kỹ thuật trong quản lý, khai thác công trình thủy lợi trên địa bàn thành phố Hà Nội	<p>- Đoạn “Phân loại công trình (nhỏ, vừa, lớn) thực hiện theo quy định tại Nghị định số 67/2018/NĐ-CP ngày 14/5/2018 của Chính phủ” tại trang 2 Phụ lục I</p> <p>- Tại mục “2. Mã hiệu B.1000: Quy trình kiểm tra thường xuyên kênh và công trình trên kênh” trang 5 Phụ lục I.</p> <p>+ Cụm từ “kênh loại nhỏ”</p> <p>+ Cụm từ “kênh loại lớn và vừa”</p> <p>+ Cụm từ “kênh nhỏ”</p> <p>+ Cụm từ “kênh vừa”</p> <p>+ Cụm từ “kênh lớn”</p> <p>- Đoạn “Trạm bơm, hồ chứa loại vừa và nhỏ; hệ thống dẫn chuyển nước loại vừa theo phân cấp do UBND cấp huyện quản lý” tại mục “1. Phạm vi điều chỉnh” trang 4 Phụ lục II.</p> <p>- Đoạn “Lao động trình độ cao đăng áp dụng nhóm d, bảng 2.1,</p>	Bị thay thế bởi Quyết định số 38/2024/QĐ-UBND ngày 04/06/2024 của UBND thành phố Hà Nội về việc sửa đổi, bổ sung một số nội dung của Phụ lục ban hành kèm theo Quyết định số 38/2022/QĐ-UBND ngày 27/10/2022 của UBND thành phố Hà Nội ban hành Quy trình, định mức kinh tế kỹ thuật trong quản lý, khai thác công trình thủy lợi trên địa bàn thành phố Hà Nội	15/6/2024

STT	Tên loại văn bản	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản; tên gọi của văn bản	Nội dung, quy định hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Lý do hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Ngày hết hiệu lực, ngưng hiệu lực
			<p>bậc bình quân 7,5/12, hệ số lương 3,305” tại trang 5 Phụ lục II.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Tại mục “II. Mã hiệu B.1000: Định mức kiểm tra thường xuyên kênh và công trình trên kênh” trang 11 Phụ lục II. + Cụm từ “kênh loại nhỏ” + Cụm từ “kênh loại lớn và vừa” + Cụm từ “kênh nhỏ” + Cụm từ “kênh vừa” + Cụm từ “kênh lớn” - Tại các bảng: “Bảng 03. Định mức kiểm tra kênh và công trình trên kênh” trang 12 Phụ lục II, “Bảng 04. Định mức kiểm tra, quan trắc định kỳ kênh” trang 13 Phụ lục II, “Bảng 05. Định mức duy trì định kỳ kênh” trang 14 Phụ lục II, “Bảng 06. Định mức vận hành kênh” trang 15 Phụ lục II. + Cụm từ “Loại nhỏ” + Thay thế cụm từ “Loại vừa” ” + Thay thế cụm từ “Loại lớn” - Tại các bảng: “Bảng 07. Định 		

STT	Tên loại văn bản	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản; tên gọi của văn bản	Nội dung, quy định hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Lý do hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Ngày hết hiệu lực, ngưng hiệu lực
			<p>mức duy trì định kỳ công” trang 17 Phụ lục II, “Bảng 08. Định mức vận hành công” trang 18 Phụ lục II</p> <ul style="list-style-type: none"> + Cụm từ “Loại nhỏ” + Cụm từ “Loại vừa” + Cụm từ “Loại lớn” - Tại “Bảng 09. Định mức duy trì, vận hành hồ” trang 22 Phụ lục II. + Cụm từ “Loại nhỏ” + Cụm từ “Loại vừa” + Cụm từ “Loại lớn” - Cụm từ “đơn giá chi tiết” tại trang 36, 37 Phụ lục II. - Cụm từ “nhân công vận hành” tại các mục “XII. Mã hiệu H.1000: Định mức chi phí quản lý” và “XIV. Mã hiệu L.1000: Lợi nhuận định mức” trang 36, 37 Phụ lục II. - Cụm từ “nhân công” tại mục “XIII. Mã hiệu K.1000: Định mức chi phí bảo trì” trang 36, 37 Phụ lục II. 		
10.	Quyết định	28/2022/QĐ-UBND	- Điểm a, b, d khoản 3, Điều 5;	Được sửa đổi bởi Quyết	21/09/2024

STT	Tên loại văn bản	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản; tên gọi của văn bản	Nội dung, quy định hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Lý do hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Ngày hết hiệu lực, ngưng hiệu lực
		ngày 24/06/2022 của UBND thành phố Hà Nội về việc ban hành Quy định phân công, phân cấp quản lý về An toàn thực phẩm trên địa bàn thành phố Hà Nội	- Khoản 11, Điều 9	định số 58/2024/QĐ-UBND ngày 11/09/2024 của UBND thành phố Hà Nội về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định ban hành kèm theo Quyết định số 28/2022/QĐ-UBND ngày 24/6/2022 của UBND thành phố Hà Nội ban hành Quy định phân công, phân cấp quản lý về An toàn thực phẩm trên địa bàn thành phố Hà Nội	
11.	Quyết định	30/2019/QĐ-UBND ngày 31/12/ 2019 của UBND thành phố Hà Nội về việc ban hành quy định và bảng giá các loại đất trên địa bàn thành phố Hà Nội áp dụng từ ngày 01/01/2020 đến ngày 31/12/2024 được sửa đổi, bổ sung tại Quyết định số 20/2023/QĐ-	<ul style="list-style-type: none"> - Điều 1 - Khoản 2 Điều 1; - Khoản 1 Điều 3 Quy định ban hành kèm theo Quyết định - Mục 2.1 khoản 2 Điều 3 Quy định ban hành kèm theo Quyết định - Điểm a mục 2.2 khoản 2 Điều 3 quy định ban hành kèm theo Quyết định số 30/2019/QĐ-UBND: “Giá đất sau khi áp dụng hệ số K không được vượt 	Được sửa đổi, bổ sung bởi Quyết định số 71/2024/QĐ-UBND ngày 20/12/2024 của UBND thành phố Hà Nội về việc điều chỉnh, sửa đổi, bổ sung Quyết định số 30/2019/QĐ-UBND ngày 31 tháng 12 năm 2019 của Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội về	20/12/2024

STT	Tên loại văn bản	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản; tên gọi của văn bản	Nội dung, quy định hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Lý do hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Ngày hết hiệu lực, ngưng hiệu lực
		UBND ngày 07 tháng 9 năm 2023 của Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội	<p>khung giá đất cùng loại tối đa của Chính phủ quy định; Trường hợp vượt thì lấy bằng khung giá đất của Chính phủ”</p> <ul style="list-style-type: none"> - Điểm d, mục 2.2, khoản 3 Điều 3 Quy định ban hành kèm theo Quyết định số 30/2019/QĐ-UBND; - Khoản 1, 3 Điều 4; Điều 5; khoản 1, 2, Điều 6 Quy định ban hành kèm theo Quyết định số 30/2019/QĐ-UBND ; - Khoản 2 Điều 4 Quy định ban hành kèm theo Quyết định số 30/2019/QĐ-UBND - Khoản 3, Điều 6 Quy định ban hành kèm theo Quyết định số 30/2019/QĐ-UBND - Khoản 6, Điều 6 Quy định ban hành kèm theo Quyết định số 30/2019/QĐ-UBND - Điều 8 Quy định ban hành kèm theo Quyết định 30/2019/QĐ-UBND - Thay thế toàn bộ Bảng giá đất tại Quyết định số 30/2019/QĐ- 	việc ban hành quy định và bảng giá các loại đất trên địa bàn thành phố Hà Nội áp dụng từ ngày 01/01/2020 đến ngày 31/12/2024 được sửa đổi, bổ sung tại Quyết định số 20/2023/QĐ-UBND ngày 07 tháng 9 năm 2023 của Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội	

STT	Tên loại văn bản	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản; tên gọi của văn bản	Nội dung, quy định hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Lý do hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Ngày hết hiệu lực, ngưng hiệu lực
			UBND và Phụ lục tại Quyết định số 20/2023/QĐ-UBND bằng các Phụ lục (từ Phụ lục số 01 đến Phụ lục số 32) kèm theo Quyết định)		
12.	Quyết định	20/2023/QĐ-UBND ngày 07/9/2023 của UBND thành phố Hà Nội về sửa đổi, bổ sung, điều chỉnh Quyết định số 30/2019/QĐ-UBND ngày 31/12/2019 của UBND thành phố Hà Nội về việc ban hành Quy định và bảng giá các loại đất trên địa bàn thành phố Hà Nội áp dụng từ ngày 01/01/2020 đến ngày 31/12/2024	<ul style="list-style-type: none"> - Khoản 1 Điều 1 - Khoản 2 Điều 1 - Khoản 3 Điều 1 - Khoản 7 Điều 1 	Được sửa đổi, bổ sung bởi Quyết định số 71/2024/QĐ-UBND ngày 20/12/2024 của UBND thành phố Hà Nội về việc điều chỉnh, sửa đổi, bổ sung Quyết định số 30/2019/QĐ-UBND ngày 31 tháng 12 năm 2019 của Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội về việc ban hành quy định và bảng giá các loại đất trên địa bàn thành phố Hà Nội áp dụng từ ngày 01/01/2020 đến ngày 31/12/2024 được	20/12/2024

STT	Tên loại văn bản	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản; tên gọi của văn bản	Nội dung, quy định hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Lý do hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Ngày hết hiệu lực, ngưng hiệu lực
				sửa đổi, bổ sung tại Quyết định số 20/2023/QĐ-UBND ngày 07 tháng 9 năm 2023 của Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội	